|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| GIADINH2 | **KIỂM TRA HỌC KỲ I. NK 2015-2016**  Môn : **Vật lý**. Thời gian : **45 phút**  ---oOo--- | **Lớp 11CL** |

**Câu 1:** Phát biểu định luật Lenz về chiều dòng điện cảm ứng.

**Câu 2:** Định nghĩa hiện tượng khúc xạ ánh sáng. Phát biểu định luật khúc xạ ánh sáng.

**Câu 3:** Một lăng kính có tiết diện chính là tam giác ABC, có góc chiết quang là 450. Góc tới bằng góc ló và góc lệch là 150.

1. Tìm chiết suất của lăng kính?
2. Nếu góc tới tăng 50 thì góc ló thay đổi như thế nào?

**Câu 4:** Bằng một thấu kính hội tụ L tiêu cự 40 cm, người ta tạo nên ảnh A’B’ của một vật AB hiện rõ trên màn. Ảnh A’B’ lớn hơn vật 4 lần.

1. Tính khoảng cách từ vật đến thấu kính và từ thấu kính đến màn.
2. Màn và vật được giữ nguyên. Tìm vị trí thứ hai của thấu kính để lại có ảnh rõ nét trên màn. Tính độ phóng đại mới của ảnh.
3. Thấu kính L được đưa về vị trí ban đầu, trong khoảng từ L đến màn, người ta đặt một thấu kính phân kì L’ cách màn 1m, ảnh  biến mất. Khi di chuyển màn ra xa thấu kính L’, người ta nhận được ảnh mới  lớn gấp đôi . Tính tiêu cự của thấu kính phân kì. Vẽ đường đi của tia sáng.
4. Khi đặt L’ gần sát L, xác định tính chất và tiêu cự của thấu kính thay thế hệ thống này.

**\_\_\_\_\_HẾT\_\_\_\_\_**

*Đáp án*:

**Câu 3:**

Dm = 2i – A => 150 = 2.i – 450 => i = 300; n = sini/sinr = 0,5/sin22,5 = 1,3

**Câu 4:**

1. Ảnh trên màn ảnh thật,  vì vật và ảnh cùng tính chất nên 

Mà:  →  và  → 

1. Khoảng cách giữ vật và màn: 

Khoảng cách giữa vật và màn không đổi và tiêu cự thấu kính không đổi, theo công thức Descartes ta có:  có sự đối xứng nên  và 

Độ phóng đại lúc sau: 

1. Khi thêm L’ vào thì  là vật ảo của L’ và cách L’ đoạn 

Ảnh  trên màn → thật

Độ phóng đại của ảnh :  vì vật và ảnh khác tính chất nên 

⬄  → 

d. Áp dụng: D = D1  + D2